

Bản án số: 93/2022/KDTM-ST

Ngày 06-9-2022

V/v tranh chấp

Hợp đồng mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phan Anh;

Ông Lê Bá Lung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Ly- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đông Đa, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hà Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 28/2022/TLST-KDTM ngày 22 tháng 3 năm 2022 về *Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2022/QĐXX-ST ngày 15/8/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần BA; Địa chỉ trụ sở: Tầng 5 tháp C, tòa UDIC Complex, N04 phố H, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Vũ Vân K - Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn H, bà Đặng Thị Thu M (Theo giấy ủy quyền ngày 16/7/2021). Ông H có mặt.

Bị đơn: Công ty cổ phần Đầu tư X Miền Bắc Việt Nam; Địa chỉ trụ sở: Tầng M, tháp A Sky Tower, số 88 L, phường L, quận Đông Đa, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Việt C - Giám đốc. Ông C có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/7/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn Công ty cổ phần BA trình bày:

Năm 2018 Công ty cổ phần BA và Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam có ký 03 Hợp đồng kinh tế về việc mua bán hàng hóa là ống nhựa HDPE với thông tin cụ thể như sau:

- Hợp đồng số 86/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ký ngày 09/4/2018 với tổng giá trị là 4.235.532.840 đồng.

- Hợp đồng số 1405/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ký ngày 02/5/2018, tổng giá trị Hợp đồng là 1.714.182.800 đồng.

- Hợp đồng số 1404/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ký ngày 07/5/2018, tổng giá trị Hợp đồng là 1.819.924.480 đồng.

Tất cả hàng hóa nêu trên đều mới 100%, được sản xuất bằng nguyên liệu nhựa HDPE, đã được hai bên giao nhận theo Hợp đồng đã ký. Hợp đồng cam kết Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam trả tiền tạm ứng trước cho Công ty cổ phần BA số tiền tương đương 20% tổng giá trị hợp đồng ngay sau khi ký hợp đồng và trả nốt số tiền còn lại tương đương 80% tổng giá trị hợp đồng còn lại trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày giao hàng.

Tổng giá trị hàng hóa mà Công ty cổ phần BA đã bán cho Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam có giá trị là 6.474.402.000 đồng.

Theo biên bản đối chiếu công nợ giữa hai bên, tính đến ngày 10/01/2019 Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam còn nợ Công ty cổ phần BA số tiền 2.495.016.984 đồng. Tính đến thời điểm khởi kiện (ngày 16/7/2021) Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam còn nợ Công ty cổ phần BA số tiền 1.095.016.984 đồng.

Nay Công ty cổ phần BA khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải trả cho Công ty cổ phần BA số tiền còn nợ là 1.095.016.984 đồng; số tiền phạt vi phạm Hợp đồng số 86/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 09/4/2018 là 5% tổng giá trị hợp đồng là $4.235.532.840 \text{ đồng} \times 5\% = 211.776.642 \text{ đồng}$; số tiền lãi chậm trả tính từ ngày 10/01/2019 đến ngày 10/5/2022 với mức lãi suất chậm trả là 0,83%/tháng là $1.095.016.984 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng} \times 40 \text{ tháng} = 363.545.638 \text{ đồng}$. Tổng cộng là 1.670.339.264 đồng.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Nguyễn Việt C trình bày:

Ông C xác nhận giữa Công ty cổ phần BA và Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam có ký các Hợp đồng mua bán hàng hóa là ống nhựa HDPE theo các Hợp đồng mua bán số 86 ngày 09/4/2018, Hợp đồng số 1405 ngày 02/5/2018, Hợp đồng số 1404 ngày 07/5/2018 với tổng giá trị hàng hóa sau thuế là 6.474.402.000 đồng như đại diện nguyên đơn trình bày là đúng. Quá trình thực hiện Hợp đồng, Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam đã thanh toán cho Công ty cổ phần BA số tiền 5.379.385.016 đồng, hiện còn nợ số tiền 1.095.016.984 đồng. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: ông C là đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam xác nhận số nợ gốc còn lại là 1.095.016.984 đồng, Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam sẽ có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần BA. Còn về số tiền phạt vi phạm Hợp đồng là 211.776.642 đồng và số tiền lãi chậm trả (tính từ ngày 10/01/2019 đến

ngày 10/5/2022) là 363.545.638 đồng, ông C đề nghị Công ty cổ phần BA không yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải trả nữa.

Tại phiên tòa:

- Đại diện nguyên đơn trình bày: Đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải trả cho Công ty cổ phần BA số tiền nợ gốc là 1.095.016.984 đồng; Số tiền phạt vi phạm Hợp đồng là 211.776.642 đồng; Số tiền lãi chậm trả (tính từ ngày 10/01/2019 đến ngày 10/5/2022) là 363.545.638 đồng, Công ty cổ phần BA không yêu cầu lãi chậm trả kể từ ngày 11/5/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm. Tổng cộng là 1.670.339.264 đồng.

- Đại diện bị đơn ông Nguyễn Việt C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng quyền hạn, nhiệm vụ của mình theo quy định của Bộ luật TTDS về phiên tòa sơ thẩm. Các quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được HĐXX thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải thanh toán cho Công ty cổ phần BA số tiền nợ gốc còn lại là 1.095.016.984 đồng và số tiền phạt vi phạm Hợp đồng, số tiền lãi chậm trả theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp cùng các tài liệu Tòa án thu thập được xác định đây là vụ án kinh doanh thương mại tranh chấp về Hợp đồng mua bán hàng hóa. Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam có địa chỉ trụ sở tại Tầng M, tháp A Sky Tower, số 88 L, phường L, quận Đống Đa, Hà Nội. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được

quy định tại điều 30, điểm b khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đại diện bị đơn.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- *Về yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ theo các Hợp đồng số 86/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 09/4/2018, Hợp đồng số 1405/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 02/5/2018, Hợp đồng số 1404/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 07/5/2018:*

Xét các Hợp đồng số 86/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 09/4/2018, Hợp đồng số 1405/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 02/5/2018, Hợp đồng số 1404/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 07/5/2018 có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, hai bên xác định việc ký kết Hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện và không có ý kiến gì về Hợp đồng đã ký kết. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định các Hợp đồng mua bán hàng hóa trên là hợp pháp và có giá trị thực hiện đối với Công ty cổ phần BA và Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam. Theo Hợp đồng, Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam tạm ứng cho Công ty cổ phần BA 20% giá trị Hợp đồng sau thuế ngay sau khi Hợp đồng có hiệu lực và thanh toán 80% giá trị còn lại của đơn hàng trong vòng 30 ngày kể từ ngày giao hàng và nhận được các chứng từ kèm theo. Tổng giá trị hóa đơn GTGT Công ty cổ phần BA đã xuất cho Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam là 6.474.402.000 đồng. Theo biên bản đối chiếu công nợ giữa hai bên, tính đến ngày 10/01/2019 Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam còn nợ Công ty cổ phần BA số tiền 2.495.016.984 đồng. Sau đó theo sao kê tài khoản nguyên đơn cung cấp: ngày 26/11/2019 Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam thanh toán 400.000.000 đồng, ngày 20/12/2019 thanh toán 300.000.000 đồng, ngày 20/01/2020 thanh toán 300.000.000 đồng, ngày 24/02/2020 thanh toán 300.000.000 đồng và ngày 11/01/2021 thanh toán 100.000.000 đồng. Tính đến thời điểm khởi kiện (ngày 16/7/2021) Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam đã thanh toán được cho Công ty cổ phần BA số tiền 5.379.385.016 đồng, còn nợ Công ty cổ phần BA số tiền 1.095.016.984 đồng. Vì vậy Công ty cổ phần BA làm đơn khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam thanh toán số tiền còn nợ 1.095.016.984 đồng là có căn cứ cần được chấp nhận. Do vậy, buộc Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải thanh toán cho Công ty cổ phần BA số tiền còn nợ là 1.095.016.984 đồng.

- *Về yêu cầu thanh toán số tiền phạt vi phạm Hợp đồng:* Xét yêu cầu của Công ty cổ phần BA đề nghị Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải

trả tiền phạt do vi phạm Điều V của Hợp đồng số 86/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 09/4/2018 là 5% tổng giá trị hợp đồng là 4.235.532.840 đồng x 5% = 211.776.642 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Điều 300 Luật Thương mại quy định “Phạt vi phạm là việc bên bị vi phạm yêu cầu bên vi phạm trả một khoản tiền phạt do vi phạm hợp đồng nếu trong hợp đồng có thỏa thuận, trừ các trường hợp được miễn trách nhiệm được quy định tại Điều 294 của Luật này”; Điều 301 Luật Thương mại quy định “Mức phạt đối với vi phạm nghĩa vụ hợp đồng hoặc tổng mức phạt đối với nhiều vi phạm do các bên thỏa thuận trong hợp đồng, nhưng không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm, trừ trường hợp quy định tại Điều 266 của Luật này”. Việc thỏa thuận phạt vi phạm của các bên là 5% là phù hợp với quy định của Điều 300, Điều 301 Luật Thương mại nên chấp nhận. Mức phạt là 5% tổng giá trị Hợp đồng, tương đương số tiền phạt là 211.776.642 đồng. Do vậy buộc Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải trả cho Công ty cổ phần BA số tiền phạt vi phạm Hợp đồng là 211.776.642 đồng.

- Về yêu cầu thanh toán số tiền lãi chậm trả:

Về lãi suất chậm trả: Điều 306 Luật Thương mại quy định: Trường hợp bên vi phạm Hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng thì bên bị vi phạm Hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả; do vậy nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả là có căn cứ chấp nhận. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn không xuất trình được tài liệu chứng cứ để xác định lãi suất nên Hội đồng xét xử áp dụng Án lệ số 09/2016/AL ngày 17/10/2016 và Nghị quyết số 01/2019/HĐTP-NQ ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm và Điều 306 Luật Thương mại để tính lãi trên cơ sở thu thập lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của 03 Ngân hàng thương mại tại thời điểm Tòa án xét xử sơ thẩm, cụ thể:

- Theo Quyết định số 3518/NHNo-KHNV ngày 22/4/2021 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam quy định lãi suất cho vay ngắn hạn là 8,5%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất vay trong hạn là 12,75%/năm.

- Theo Công văn số 066/TGD-NHCT3 ngày 10/01/2022 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam thì lãi suất cho vay ngắn hạn là 8,5%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất vay trong hạn là 12,75%/năm.

- Theo Quyết định số 1159/QĐ-VCB-ALM ngày 06/7/2021 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam thì lãi suất cho vay ngắn hạn là 7%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất vay trong hạn là 10,5%/năm.

Do đó mức lãi suất quá hạn trung bình một năm là $(8,5\% + 8,5\% + 7\%) : 3 \times 150\% = 12\%$. Công ty cổ phần BA yêu cầu lãi suất chậm trả là 0,83%/tháng

(9,96%/năm). Do mức lãi suất chậm trả Công ty cổ phần BA yêu cầu thấp hơn mức lãi suất trung bình của 03 Ngân hàng nên chấp nhận.

Về thời gian tính lãi chậm trả: Công ty cổ phần BA yêu cầu tính lãi chậm trả từ ngày 10/01/2019 (ngày ký biên bản đối chiếu công nợ) đến ngày 10/5/2022 là 40 tháng. Công ty cổ phần BA không yêu cầu lãi chậm trả kể từ ngày 11/5/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm. Xét yêu cầu về thời gian chậm trả lãi của Công ty cổ phần BA là phù hợp pháp luật, có lợi cho Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam nên chấp nhận.

Số tiền lãi chậm trả là 1.095.016.984 đồng x 0,83%/tháng x 40 tháng = 363.545.638 đồng.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần BA, buộc Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải thanh toán số tiền còn nợ là 1.095.016.984 đồng, số tiền phạt vi phạm hợp đồng là 211.776.642 đồng và số tiền lãi chậm trả là 363.545.638 đồng. Tổng số tiền phải thanh toán là 1.670.339.264 đồng.

Về án phí: Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho Công ty cổ phần BA là 62.110.178 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 24; Điều 50; Điều 55; Điều 292; Điều 300; Điều 301; Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Án lệ số 09/2016/AL ngày 17/10/2016;

- Căn cứ khoản 1 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần BA đối với Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam.

2. Buộc Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam có nghĩa vụ thanh toán trả Công ty cổ phần BA (theo các Hợp đồng số 86/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 09/4/2018, Hợp đồng số 1405/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 02/5/2018, Hợp đồng số 1404/2018/HĐ-MB/XLĐMB-BAAN ngày 07/5/2018) các khoản tiền sau:

- Tiền nợ gốc: 1.095.016.984 đồng.

- Tiền phạt vi phạm hợp đồng: 211.776.642 đồng.

- Tiền lãi chậm trả: 363.545.638 đồng.

Tổng cộng 1.670.339.264 đồng (Một tỷ sáu trăm bảy mươi triệu ba trăm ba mươi chín nghìn hai trăm sáu mươi tư đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 62.110.178 đồng (Sáu mươi hai triệu một trăm mười nghìn một trăm bảy mươi tám đồng).

- Công ty cổ phần BA được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 29.000.000 đồng (Hai mươi chín triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 69878 ngày 22/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Công ty cổ phần BA có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty cổ phần đầu tư X Miền Bắc Việt Nam vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố HN;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND Q.Đống Đa;
- Chi cục Thi hành án Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thúy

